

Bản án số: 24/2022/HS-ST  
Ngày: 05- 5- 2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Đỗ Thị Hương Lan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Thế Hòa

bà Nguyễn Bích Thủy

**- Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông Vũ Hữu Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Đình Q1**; sinh ngày 20/3/1992, tại Đ, Nghệ An. Nơi cư trú: xóm Bình Minh, xã Nghĩa Lộc, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C và Kiều Thị L; vợ là Nguyễn Thụy Kiều T, có 02 con; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị bắt giữ khẩn cấp ngày 29/11/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H; có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Công L1**; sinh ngày 09/10/1995, tại Đ, Nghệ An. Nơi cư trú: phường P, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Thổ; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Công T và bà Nguyễn Thị V; vợ là Trần Thị T, có 02 con; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị bắt giữ khẩn cấp ngày 29/11/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H; có mặt.

3. Họ và tên: **Vũ Sỹ Đ**; sinh ngày 10/7/1997, tại M, Ninh Bình. Nơi cư trú: xã Yên Đồng, huyện M, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Sỹ H và bà Phạm Thị N; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa;

bị cáo bị bắt giữ khẩn cấp ngày 29/11/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện **H**; có mặt.

4. Họ và tên: **Hà Anh T1**; sinh ngày 13/9/1998, tại **C**, Nghệ An. Nơi cư trú: xã **D**, huyện **C**, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn B và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị bắt giữ khẩn cấp ngày 29/11/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện **H**; có mặt.

- *Người làm chứng (đều vắng mặt):*

- + Võ Công **L2**, sinh năm 1991.
- + Cao Văn **H1**, sinh năm 1991.
- + Ngô Thanh **T2**, sinh năm 1993.
- + Dương Văn **D1**, sinh năm 1990.
- + Đoàn Tấn **D2**, sinh năm 1997.
- + Triệu Thị **C**, sinh ngày 26/4/2005.
- + Trần Huyền **T3**, sinh ngày 28/3/2005.
- + Cháu Tài **M1**, sinh năm 2002.
- + Tăng Thị **H2**, sinh năm 2003.
- + Hoàng Thị **N**, sinh năm 1999.
- + Quách Thị **T4**, sinh năm 1993.
- + Lâu Thị **H3**, sinh năm 2002.
- + Hầu Thị **M2**, sinh ngày 20/4/2004.
- + Hoàng Quốc **Q2**, sinh năm 1986.
- + Đặng Tuấn **G**, sinh năm 1997.

- Đại diện hợp pháp của người làm chứng chưa thành niên Triệu Thị **C** và Trần Huyền **T3**: bà Nguyễn Thị Lệ H- Chủ tịch Hội LHPN thị trấn **Q2**, huyện **H**, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 27/11/2021, Nguyễn Đình **Q1** tổ chức liên hoan ăn uống tại khu nhà trọ thuộc khu **Q1**, thị trấn **Q2**, huyện **H** cùng với Lê Công **L1**, Vũ Sỹ **Đ**, Hà Anh **T1**, Võ Công **L2** (sinh năm 1991), Cao Văn **H1** (sinh năm 1991), Dương Văn **D1** (sinh năm 1990), Đoàn Tấn **D2** (sinh năm 1997), Ngô Thanh **T2** (sinh năm 1993). Trước đó **Q1** rủ Lê Công **L1**, Vũ Sỹ **Đ** và Hà Anh **T1** sau khi ăn uống liên hoan xong sẽ đi hát Karaoke, rồi mua ma túy về phòng hát để sử dụng. **L1**, **Đ** và **T1** đồng ý. Sau khi ăn uống xong, nhóm

người trên di chuyển đến hát karaoke tại phòng Vip1 quán Quân Ngọc thuộc khu N, thị trấn Q2, huyện H do anh Hoàng Quốc Q2, sinh năm 1986 quản lý.

Tại quán hát, thông qua quản lý quán nhóm của Q1 yêu cầu gọi 08 nhân viên nữ phục vụ hát gồm: Triệu Thị C (sinh ngày 26/4/2005); Trần Huyền T3 (sinh ngày 28/3/2005); Cháu Tài M1 (sinh năm 2002); Lầu Thị H3 (sinh năm 2002); Hàu Thị M2 (sinh ngày 20/5/2004); Hoàng Thị N (sinh năm 1999); Quách Thị T4 (sinh năm 1993); Tăng Thị H2 (sinh năm 2003). Hát đến khoảng 23 giờ cùng ngày, thấy quán đã vắng khách, Q1 bảo L1, Đ, T1 đi mua ma túy về sử dụng, L1 ứng tiền mua ma túy sau đó sẽ chia nhau. L1 liên hệ với nam thanh niên tên “D3” nhà ở khu Q1, thị trấn Q2, huyện H mua 04 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 2.000.000 đồng và bảo T1 đi lấy mang về quán hát. Sau khi mua được ma túy, T1 đưa cho Đ để chia ma túy cho mọi người sử dụng. Đ đưa ma túy cho các nhân viên nữ bảo họ nghiền, pha cho mọi người sử dụng. Sau khi dùng các chai nước ngọt nghiền nát ma túy, đổ nước cô ca cô la vào pha thành dung dịch hỗn hợp, tại phòng hát có Q1, L1, Đ, T1, C, T3, M1, L2 và H1 sử dụng chất ma túy, còn Dương Văn D1, Đoàn Tấn D2, Ngô Thanh T2, Lầu Thị H3, Hàu Thị M2, Hoàng Thị N, Quách Thị T4 và Tăng Thị H2 không sử dụng chất ma túy, chỉ ngồi hát và nghe nhạc.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 28/11/2021, Tổ công tác Công an huyện H đến kiểm tra hành chính phòng hát trên, phát hiện các đối tượng có biểu hiện sử dụng chất ma túy, thu giữ 04 chai nước ngọt phần nắp, mác chai dính chất bột màu xanh.

Tại bản kết giám định pháp hóa số 01-26/21/HP ngày 30/11/2021 của TTPY Sở Y tế Quảng Ninh kết luận: Nguyễn Đình Q1, Vũ Sỹ Đ, Hà Anh T1, Lê Công L1, Võ Công L2, Cao Văn H1, Triệu Thị C, Trần Huyền T3, Cháu Tài M1 dương tính với chất ma túy MDMA và Methamphetamine. Hàu Thị M2 dương tính với chất ma túy Methamphetamine (do sử dụng trước đó).

Tại bản kết luận giám định số 2137/KLGD ngày 03/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất bột màu xanh dính trên nắp, mác 04 chai nước ngọt thu giữ là chất ma túy loại MDMA dạng vệt, không xác định khối lượng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đình Q1, Vũ Sỹ Đ, Lê Công L1 và Hà Anh T1 đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên (Bút lục 29-31, 62-71, 187-208, 215-246, 253-272, 279-302).

Vật chứng còn lại của vụ án: 01 hộp vật chứng hoàn lại sau giám định số 2137/KLGD ngày 03/12/2021 của phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng, bên trong gắn 02 sim có số lần lượt là 0977.383.737 và 0967.320.392 thu giữ của Nguyễn Đình Q1; 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng, bên trong gắn 01 sim số 0972.248.323 thu giữ của Vũ Sỹ Đ; 01 chiếc điện thoại Samsung màu xanh, bên trong gắn 01 sim số

0356.586.070 thu giữ của Lê Công **L1**; 01 chiếc điện thoại Iphone màu trắng, bên trong gắn 01 sim thu giữ của Lê Công **L1** gắn sim số 0981.696.475 chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện **H** để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 22/CT-VKSHH ngày 22/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện **H** truy tố các bị cáo Nguyễn Đình **Q1**, Lê Công **L1**, Vũ Sỹ **Đ** và Hà Anh **T1** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đình **Q1**, Lê Công **L1**, Vũ Sỹ **Đ** và Hà Anh **T1** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo **Q1** khai: bị cáo là người khởi xướng, thống nhất với **L1**, **Đ** và **T1** việc đi hát và sử dụng ma túy. Bị cáo bảo **L1** ứng tiền ra mua 04 viên MDMA để đem vào quán hát cùng sử dụng. Bị cáo **L1** khai đã điện thoại cho 01 đối tượng tên **D3** để mua 04 viên MDMA; sau đó bị cáo bảo **T1** đến gặp **D3** lấy ma túy đem vào phòng hát. Bị cáo **T1** khai: sau khi nhận 04 viên MDMA, **T1** đem vào phòng hát giao cho bị cáo **Đ**. Bị cáo **Đ** khai: khi **T1** vào phòng hát đưa cho bị cáo 04 viên MDMA thì **Đ** đưa lại cho nhân viên phòng hát và bảo họ pha chế ra cho mọi người cùng sử dụng.

Những người làm chứng là: anh Võ Công **L2**, anh Cao Văn **H1**, anh Ngô Thanh **T2**, anh Dương Văn **D1**, anh Đoàn Tấn **D2**, cháu Triệu Thị **C**, cháu Trần Huyền **T3**, chị Cháu Tài **M1**, chị Tăng Thị **H2**, chị Hoàng Thị **N**, chị Quách Thị **T4**, chị Lầu Thị **H3**, chị Hầu Thị **M2** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra xác định về việc: các đối tượng này không nghiện ma túy, không lệ thuộc vào ma túy. Đêm ngày 27/11/2021, sáng ngày 28/11/2021, tại phòng Vip1 quán karaoke Quân Ngọc thuộc khu **N**, thị trấn **Q2**, huyện **H**, Nguyễn Đình **Q1**, Lê Công **L1**, Vũ Sỹ **Đ** và Hà Anh **T1** có hành vi mua ma túy và mời gọi một số đối tượng sử dụng ma túy. Tại phòng hát có **Q1**, **L1**, **Đ**, **T1**, **C**, **T3**, **M1**, **L2** và **H1** sử dụng chất ma túy, còn Dương **D1**, Đoàn **D2**, **T2**, **H3**, **M2**, **N**, **T4** và **H2** không sử dụng chất ma túy, chỉ ngồi hát và nghe nhạc.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình **Q1** từ 7 năm 06 tháng đến 8 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/11/2021; xử phạt bị cáo Lê Công **L1**, Vũ Sỹ **Đ** mỗi bị cáo từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/11/2021.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Anh **T1** từ 5 năm đến 5 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/11/2021.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 hộp còn nguyên niêm phong số: mẫu số 04 trên gói niêm phong có chữ ký của Hoàng Văn Đăng, Đinh Hồng Khanh, Phạm Kiên Cường, Lê Công **L1** và có 10 dấu niêm phong, phong bì niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện **H** và 01 sim điện thoại số 0356.586.070. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại Samsung màu xanh thu giữ của bị cáo Lê Công **L1**. Trả lại cho: bị cáo Nguyễn Đình **Q1** 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng, bên trong gắn 02 sim 0977.383.737 và 0967.320.392; bị cáo Vũ Sỹ **D** 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng, bên trong gắn 01 sim 0972.248.323; bị cáo Lê Công **L1** 01 chiếc điện thoại Iphone màu trắng, bên trong gắn 01 sim số 0981.696.475. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội mà kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa. Nói lời sau cùng, các bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện **H**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện **H**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng là những người làm chứng, thấy rằng những người này đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Giấy triệu tập, nhưng vắng mặt tại phiên tòa; Xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai, nên việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nhau, phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra và khẳng định, những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản kiểm tra Cơ sở kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; Kết giám định pháp hóa số 01-26/21/HP ngày 30/11/2021 của TTPY Sở Y tế Quảng Ninh; Kết luận giám định số 2137/KLGĐ ngày 03/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: khoảng 01 giờ 30 phút ngày 28/11/2021, tại phòng hát karaoke Quân Ngọc thuộc khu N, thị trấn Q2, huyện H, Nguyễn Đình Q1, Lê Công L1, Vũ Sỹ Đ, Hà Anh T1 có hành vi tổ chức cho Võ Công L2, Cao Văn H1, Triệu Thị C, Trần Huyền T3, Cháu Tài M1 sử dụng trái phép chất ma túy MDMA thì bị kiểm tra, phát hiện. Trong số đó có 02 nhân viên nữ là Triệu Thị C và Trần Huyền T3 là người chưa đủ 18 tuổi.

Hành vi nêu trên của các bị cáo **Nguyễn Đình Q1, Lê Công L1, Vũ Sỹ Đ và Hà Anh T1** đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp “*b) Đối với 02 người trở lên; c) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;*” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, nó không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà nó còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác, làm mất trật tự trị an trong xã hội, do đó Nhà nước đã độc quyền quản lý các chất ma túy với những quy định rất nghiêm ngặt, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều bị pháp luật trừng trị; các bị cáo trong vụ án này đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; hành vi của các bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, với hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa các bị cáo

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo đều xuất thân từ gia đình truyền thống cách mạng, có công với đất nước, được Nhà nước trao tặng huân huy chương và các danh hiệu cao quý nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Công **L1** là dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc hộ cận nghèo.

Bị cáo Hà Anh **T1** là người có nhân thân tốt, được Ban chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã **D** nhận xét là đoàn viên năng nổ, nhiệt tình, có nhiều đóng góp cho chi đoàn, có thành tích đột xuất xả thân cứu người gặp nạn được UBND xã **D**, huyện **C**, tỉnh Nghệ An trao tặng giấy khen. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Hà Anh **T1** được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn. Vì vậy việc áp dụng hình phạt đối với từng bị cáo cần phải có sự phân hóa vai trò để cá thể hóa hình phạt cho từng bị cáo.

- Nguyễn Đình **Q1** là người khởi xướng việc sử dụng ma túy, rủ rê lôi kéo Lê Công **L1**, Vũ Sỹ **Đ**, Hà Anh **T1**, Võ Công **L2**, Cao Văn **H1**, Dương Văn **D1**, Đoàn Tấn Dũng, Ngô Thanh **T2** sử dụng ma túy tại quán karaoke nên bị cáo có vai trò thứ nhất.

- Lê Công **L1** là người được Nguyễn Đình **Q1** nhờ mua ma túy, cũng là trực tiếp liên lạc với đối tượng “**D3**” để mua ma túy; Vũ Sỹ **Đ** là người nhận ma túy, chỉ đạo cho nhân viên quán karaoke pha chế ma túy để sử dụng nên bị cáo **L1** và bị cáo **Đ** có vai trò thứ hai.

- Bị cáo Hà Anh **T1** là người được Lê Công **L1** nhờ nhận ma túy từ đối tượng “**D3**”, sau đó mang ma túy vào phòng hát giao lại cho **Đ** để **Đ** chỉ đạo nhân viên pha chế cùng sử dụng nên có vai trò thứ ba.

[5] Về mức hình phạt đối với các bị cáo: qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân, hoàn cảnh gia đình của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Hà Anh **T1** có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, phạm tội lần đầu, là người giúp sức trong vụ án đồng phạm nhưng có vai trò không đáng kể nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị

cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; xem xét xử phạt bị cáo **Q1**, **L1** và bị cáo **D** mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện **H** nêu là phù hợp, để các bị cáo thấy được chính sách nhân đạo và khoan hồng của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[6] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét thấy các bị cáo không có tài sản, hiện tại không có việc làm, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 hộp còn nguyên niêm phong số: mẫu số 04 trên gói niêm phong có chữ ký của Hoàng Văn Đăng, Đinh Hồng Khanh, Phạm Kiên Cường, Lê Công **L1** và có 10 dấu niêm phong, phong bì niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện **H** là vật cầm tàng trữ, không có giá trị, không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại Samsung màu xanh, bên trong gắn 01 sim số 0356.586.070 thu giữ của Lê Công **L1** sử dụng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước; 01 sim điện thoại số 0356.586.070 cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng, bên trong gắn 02 sim có số lần lượt là 0977.383.737 và 0967.320.392 thu giữ của Nguyễn Đình **Q1**; 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng, bên trong gắn 01 sim số 0972.248.323 thu giữ của Vũ Sỹ **D**; 01 chiếc điện thoại Iphone màu trắng, bên trong gắn 01 sim số 0981.696.475 thu giữ của Lê Công **L1** là tài sản riêng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Trong vụ án **L1**, **T1** khai mua ma túy của đối tượng tên **D3**, quá trình điều tra xác định là Nguyễn Tấn **D3**, sinh năm 1988, trú tại khu Gành Vỡ, thị trấn **Q2**, huyện **H**, tuy nhiên **D3** không có mặt tại nơi cư trú, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Võ Công **L2**, Cao Văn **H1**, Triệu Thị **C**, Trần Huyền **T3**, Cháu Tài **M1**, Hầu Thị **M2** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Hoàng Quốc **Q2** có hành vi để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong cơ sở quản lý đã được cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính, nên không đề cập xử lý.

[9] Về án phí: Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày



30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Đình **Q1**, Vũ Sỹ **Đ** và Hà Anh **T1** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Công **L1** thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14.

[10] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình **Q1**, Vũ Sỹ **Đ**, Lê Công **L1** và Hà Anh **T1** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Đình **Q1** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/11/2021.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Công **L1** 07 (bảy) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/11/2021.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Sỹ **Đ** 07 (bảy) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/11/2021.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Hà Anh **T1** 05 (năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/11/2021.

2/. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp còn nguyên niêm phong số: mẫu số 04 trên gói niêm phong có chữ ký của Hoàng Văn Đặng, Đinh Hồng Khanh, Phạm Kiên Cường, Lê Công **L1** và có 10 dấu niêm phong, phong bì niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện **H** và 01 sim điện thoại số 0356.586.070.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Samsung màu xanh thu giữ của Lê Công **L1**.

+ Trả lại cho: bị cáo Nguyễn Đình **Q1** 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng, bên trong gắn 02 sim số 0977.383.737 và 0967.320.392; bị cáo Vũ Sỹ **Đ** 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng, bên trong gắn 01 sim số 0972.248.323; bị

cáo Lê Công **L1** 01 chiếc điện thoại Iphone màu trắng, bên trong gắn 01 sim số 0981.696.475.

*(Tất cả vật chứng nêu trên tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 25/CCTHADS ngày 25 tháng 03 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện **H** và Chi cục thi hành án dân sự huyện **H**).*

3/. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Đình **Q1**, Vũ Sỹ **Đ** và Hà Anh **T1**, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lê Công **L1** được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4/. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện **H**;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA huyện **H**;
- CCTHADS huyện **H**;
- Cơ quan quản lý TG, TG CA huyện **H**;
- Các bị cáo
- THA, lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Hương Lan**

